

Bản án số: **131/2019/HS-ST**  
Ngày: 20/12/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Hải Âu

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Lê Hưng Quang – Cán bộ hưu trí.

2. Bà: Nguyễn Hoàng Bích Loan - Cán bộ hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Văn Hồng Lễ – thư ký Tòa án huyện Tuy Phong.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:**  
Ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 118/2019/HSST, ngày 13/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019, đối với các bị cáo:

**1. Họ và tên: Huỳnh Văn T;** Tên gọi khác: T huỳnh, Giới tính: Nam; sinh năm 1994, tại tỉnh Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn VS, xã VH, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Huỳnh Ánh T1, sinh năm 1970; mẹ: Phạm Thị T2, sinh năm: 1967; Anh, chị, em ruột: có 04 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1997; Vợ: Lê Thị Ngọc T3, sinh năm 2001 (chưa đăng ký kết hôn); Con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Hoạt động nhân thân:

Tại bản án số 17/2014/HSST ngày 15.4.2014 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Huỳnh Văn T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 06.02.2015 chấp hành xong hình phạt về cư trú tại địa phương (đã được xóa án tích).

Tại bản án số 111/2015/HSST ngày 13.11.2015 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Huỳnh Văn T 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 29.3.2017 chấp hành xong hình phạt về cư trú tại địa phương (đã được xóa án tích).

Ngày 19/10/2019 bị Công an huyện Tuy Phong ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (đã nộp phạt).

Bị cáo bị hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

**2. Họ và tên: Dương Công M;** Tên gọi khác: Út; Giới tính: Nam; sinh năm 1977, tại tỉnh Bình Thuận. Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn VS, xã VH, huyện W,

tỉnh Bình Thuận. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu Cha: Dương Công M1, đã chết; mẹ: Nguyễn Thị M2, đã chết; Anh, chị, em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1962, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Vợ: Trương Thị M3, sinh năm 1977. Con: 03 người; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt.

- **Người bị hại:** Công ty cổ phần năng lượng VH 6.

Địa chỉ: thôn VH1, xã VH, huyện W, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Trọng Ng – Giám đốc Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Công ty cổ phần năng lượng VH 6: bà Phan Thị Mỹ Ph, sinh năm 1991. Địa chỉ: thôn X, xã X1, huyện X2, tỉnh Lâm Đồng (theo giấy ủy quyền ngày 01/11/2019). Nơi cư trú hiện nay: Cư xá Nhiệt Điện K, thôn 2, xã V1, huyện W, tỉnh Bình Thuận, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà: Phạm Thị T2, sinh năm 1967. Nơi cư trú: thôn VS, xã VH, huyện W, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20.8.2019, Huỳnh Văn T sinh năm 1994 nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để tiêu xài. T lấy 01 cây kéo (loại kéo cắt tỉa cây) sau đó điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số 92E7-8569 của Phạm Thị T2 (là mẹ T) đi từ nhà T theo lối đất trống của tiệm cầm đồ Minh Khôi đến hàng rào của Công ty cổ phần năng lượng VH 6, do Nguyễn Trọng Ng là người đại diện theo pháp luật của Công ty thuộc thôn VS, xã VH, huyện W. Khi đến nơi T để xe ở ngoài hàng rào, T dùng tay kéo lưới hàng rào để chui vào bên trong. T đột nhập vào bên trong nhà máy, dùng cây kéo loại cắt tỉa cây cảnh dài khoảng 20cm để cắt dây tải điện loại LEONI BETAFLAM SOLAR 125RV FLEX 1500V DC 1 x 4mm<sup>2</sup>, có vỏ bọc nhựa màu đen dùng để nối các tấm pin năng lượng mặt trời. T cắt tổng cộng 930m dây sau đó bỏ vào 01 bao tải màu trắng rồi đưa ra ngoài chờ đến vựa phế liệu của Dương Công M sinh năm 1977 tại thôn VS, xã VH, huyện W. T nhìn thấy M đang ngủ ở hành lang nhà thì T gọi M dậy, M thấy T mang theo 01 bao dây tải điện. M hỏi T dây ở đâu mà T có thì T trả lời: “Dây em vừa làm được”, M hiểu là dây điện do T trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý mua. T và M khiêng bao tải chứa dây điện cân được 60kg, M mua giá 40.000 đồng/kg, M nói vợ M là Trương Thị M3 đưa số tiền 2.400.000 đồng trả cho T (M3 không biết tài sản trên do T trộm cắp mà có), sau đó T chạy xe về lại nhà của T.

\* Tại bản kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐĐG ngày 12.9.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Tuy Phong kết luận: 930m dây cáp điện loại LEONI BETAFLAM SOLAR 125RV FLEX 1500V DC 1 x 4mm<sup>2</sup> có giá trị: 25.000 đồng/m x 930 x 95% = 23.250.000 đồng.

\* Tại Cáo trạng số 124/CT-VKS-TP ngày 13.11.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố: bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; bị

cáo Dương Công M về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

*\* Tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 124/CT-VKS-TP ngày 13.11.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

*Áp dụng:* khoản 1 Điều 173; điểm i khoản Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử bị cáo Dương Công M phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

*Áp dụng:* khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Công M mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Biện pháp tư pháp:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo, loại kéo cắt tia cây bằng kim loại, trên phần lưỡi kéo có hiệu Top Stainless steel là công cụ phạm tội.

-Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.400.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002390 ngày 04.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong thu giữ của Huỳnh Văn T.

- Các bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố đúng với hành vi các bị cáo thực hiện và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Văn T, Dương Công M đều thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số 124/CT-VKS-TP ngày 13.11.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Các bị cáo khẳng định những lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, các bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho các bị cáo. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp

với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận đây là vụ án Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, xảy ra vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20.8.2019 tại khu vực Công ty cổ phần năng lượng VH 6 thuộc thôn VS, xã VH, huyện W do Huỳnh Văn T đã trộm cắp 930m dây cáp điện, có vỏ bọc màu đen có giá trị 23.250.000 đồng sau đó T đem bán cho Dương Công M, M biết tài sản do T trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 2.400.000 đồng.

Vì vậy, Cáo trạng số 124/CT-VKS-TP ngày 13.11.2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và bị cáo Dương Công M về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo là công dân có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Huỳnh Văn T đã lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người khác để thực hiện việc trộm cắp tài sản, với mục đích kiếm tiền tiêu xài cá nhân; Bị cáo Dương Công M biết bị cáo T trộm tài sản của người khác nhưng vì háo lợi nên đã mua, đồng ý tiêu thụ, tạo động lực cho tội phạm thực hiện trót lọt hành vi phạm tội, thể hiện sự tiếp tay và xem thường pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất an ninh trật tự công cộng tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.
- Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Tuy nhiên đối với bị cáo T có nhân thân không tốt: ngày 15.4.2014 Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Huỳnh Văn T 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 13.11.2015 Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong tuyên phạt Huỳnh Văn T 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 19/10/2019 Công an huyện Tuy Phong ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Huỳnh Văn T với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, nay còn tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật nên phải xử lý nghiêm.

Riêng đối với bị cáo M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy rằng cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản 930m dây cáp điện, có vỏ bọc màu đen cho đại diện Người bị hại.

01 cây kéo, loại kéo cắt tia cây bằng kim loại, trên phần lưỡi kéo có hiệu Top Stainless steel là công cụ phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền 2.400.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0002390 ngày 04.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong thu giữ của Huỳnh Văn T là tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Đại diện Người bị hại đã nhận lại tài sản, do không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết vấn đề về bồi thường.

[7] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của các bị cáo đã gây ra.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Dương Công M phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án **12 (mười hai) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bị cáo tự nguyện thi hành án hoặc bắt bị cáo thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Dương Công M mức án **06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

[2] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

-Tịch thu, tiêu hủy 01(một) cây kéo, loại kéo cắt tia cây bằng kim loại, trên phần lưỡi kéo có hiệu Top Stainless steel.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/11/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong).

-Tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền 2.400.000đồng (*hai triệu bốn trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền số 0002390 ngày 04.11.2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong thu giữ của Huỳnh Văn T.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Huỳnh Văn T và Dương Công M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng Người đại diện theo ủy quyền của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Hải Âu**